



# THE M2

ĐỘNG CƠ 6 XI LANH THẲNG HÀNG.  
480 HP.  
DẪN ĐỘNG CẦU SAU.



BMW M2 COUPÉ



The image shows the interior of a BMW M car. The steering wheel is black with red stitching and a red M logo. The dashboard features a digital display showing 'M MODE' and 'TRACK' information. The center console has a gear shifter and a handbrake. The seats are black with red stitching. The overall aesthetic is sporty and high-tech.

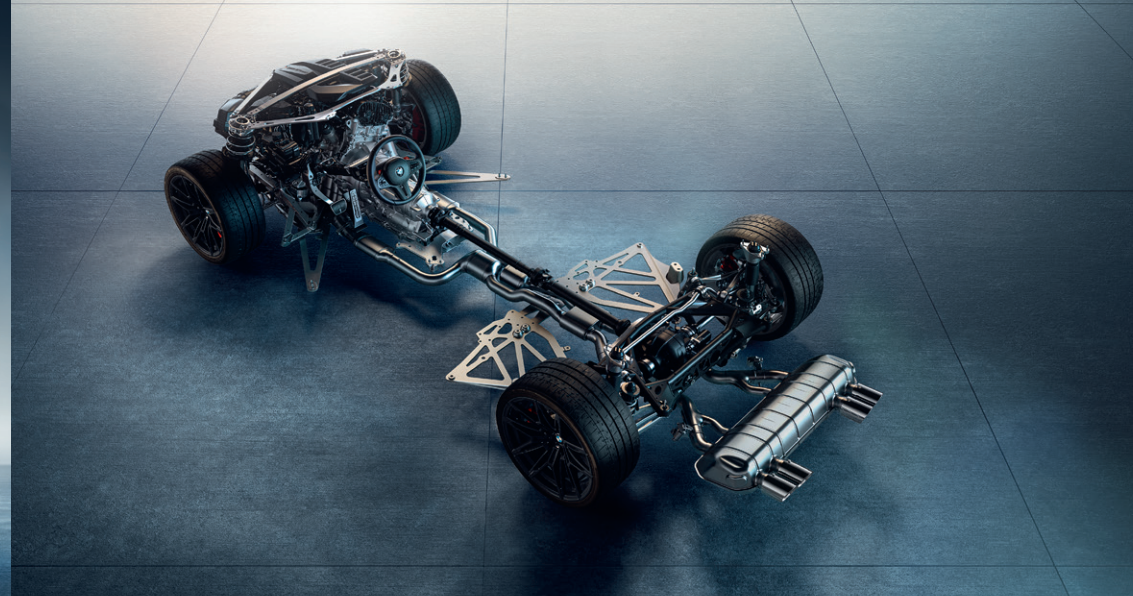
BẠN CHỌN LẤY CHUYỂN SỐ SAU VÔ LĂNG  
HAY CẢM GIÁC CƠ KHÍ THUẦN CHẤT  
CỦA HỘP SỐ SÀN?



HIỆU QUẢ. CHÍNH XÁC. THỎA MÃN ĐAM MÊ.



 BMW M2 COUPÉ.



# SỨC MẠNH VÀ LINH HOẠT.

## BMW M2. THIẾT KẾ DÀNH CHO ĐƯỜNG ĐUA.

Trải qua hàng giờ nghiên cứu và tinh chỉnh, các kỹ sư BMW M đã cho ra đời một mẫu xe mang DNA của chiếc xe đua thuần túy BMW M2 Coupé:

- Công suất cực đại 480 mã lực.
- Thiết kế được tinh chỉnh để tối ưu khí động học, với các hốc gió lớn phía trước, hai bên sườn được mở rộng, cánh gió được thiết kế liền với phần đuôi xe.
- Động cơ M TwinPower Turbo 3 lít - 6 xi-lanh thẳng hàng thể hiện khả năng phản hồi nhanh nhạy và công suất tuyến tính từ vòng tua thấp nhất đến cao nhất.
- Hệ thống bôi trơn và làm mát được thiết kế để đáp ứng các yêu cầu khắt khe khi chạy tốc độ cao trong thời gian dài trên đường đua.



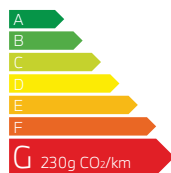
480 HP



600 NM  
MOMEN XOẮN  
CỰC ĐẠI



4.0 SEC  
0-100 KM/H



| Mẫu xe | Công suất cực đại | Động cơ                                      | Hộp số                     | Tăng tốc 0-100 km/h | Giá bán tham khảo đặt hàng (VAT) |
|--------|-------------------|----------------------------------------------|----------------------------|---------------------|----------------------------------|
| BMW M2 | 480 hp            | M TwinPower Turbo 3 lít 6 xi-lanh thẳng hàng | Tự động M Steptronic 8 cấp | 4,0 giây            | 4.099.000.000 VNĐ                |
|        |                   |                                              | Số sàn 6 cấp               | 4,2 giây            | 4.149.000.000 VNĐ                |

## HIỆU SUẤT M PERFORMANCE.

### Tùy chọn hộp số

BMW M2 được trang bị tiêu chuẩn hộp số tự động M Steptronic 8 cấp với Drivelogic hoặc hộp số sàn 6 cấp (tùy chọn) dành cho những người yêu cảm giác lái thuần chất.

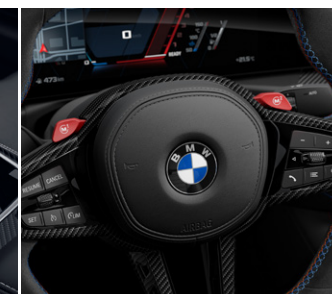
**Hộp số tự động M Steptronic 8 cấp (tiêu chuẩn)** cho cảm giác chuyển số nhanh và chính xác theo phong cách xe đua thể thao, điều khiển thông qua cần số hoặc lẫy chuyển số sau vô lăng. Hệ thống Drivelogic cho phép người lái tùy chỉnh 3 chế độ chuyển số khác nhau tùy theo phong cách vận hành. Với hộp số tự động, BMW M2 tăng tốc từ 0 đến 100 km/h chỉ trong 4,0 giây.

**Hộp số sàn 6 cấp**, một giá trị hiếm có trong phân khúc xe thể thao hiệu năng cao hiện nay. Kết hợp với hệ thống hỗ trợ sang số (Gear Shift Assistant) – bao gồm chức năng tự động đồng tốc vòng tua (auto rev-matching) giúp việc về số mượt mà hơn và lái xe dễ dàng hơn, loại bỏ nhu cầu sử dụng kỹ thuật heel-and-toe thủ công, đồng thời còn hỗ trợ chuyển số không cần nhả ga (no-lift shift). Với hộp số sàn, BMW M2 tăng tốc từ 0 đến 100 km/h trong 4,2 giây.

### Tính linh hoạt vượt trội

Tiếp nối truyền thống những mẫu BMW M nhỏ gọn, BMW M2 được trang bị hệ dẫn động cầu sau trừu danh của BMW.

- **Khung gầm** chắc chắn nhờ trục chiều dài cơ sở ngắn, được gia cố cải thiện độ cứng xoắn cao.
- **M Traction Control** - chức năng kiểm soát lực kéo cho phép điều chỉnh giới hạn trượt bánh xe ở 10 cấp độ.
- **Bộ vi sai chủ động M**: tăng độ bám đường nhờ khả năng truyền lực nhanh chóng giữa bánh sau bên trái và bên phải.
- **Hệ thống treo M SelectDrive tiêu chuẩn** với bộ giảm chấn điều khiển điện tử và chức năng tùy chọn chế độ lái BMW M.
- **Hệ thống phanh M tiêu chuẩn**: Kẹp phanh cố định 6 piston ở phía trước, kẹp phanh nổi 1 piston ở phía sau với tùy chọn 2 chế độ phản hồi bàn đạp.





# TRANG BỊ TIÊU CHUẨN.

## NGOẠI THẤT

- Hệ thống mâm kích thước 19"/20" kiểu 930M, lốp hỗn hợp
- Cụm đèn thích ứng Adaptive Led
- Gương chiếu hậu tích hợp đèn báo rẽ
- Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện và chống chói tự động phía người lái
- Các chi tiết ngoại thất được hoàn thiện với viền đen bóng
- Hệ thống ống xả kép BMW 2x2 màu đen
- Hệ thống phanh thể thao M Sport, với cụm phanh màu xanh đặc trưng

## NỘI THẤT

- Hàng ghế sau 2 chỗ với khả năng gập linh hoạt theo tỷ lệ 40/20/40
- Trần xe thể thao M màu đen
- Logo M phát sáng ở khu vực bên hông cửa
- Đèn viền nội thất Ambient Light
- BMW Live Cockpit Plus: Cụm màn hình cong BMW Curved Display, bao gồm màn hình thông tin 12.3" và màn hình giải trí trung tâm 14.9"
- Ốp trang trí nội thất nhám 'Dark Graphite'
- Nội thất Alcantara kết hợp Sensatec, màu đen
- Gương chiếu hậu có chức năng tự động chống chói
- Vô lăng BMW M bạc da
- Thảm sàn bằng nhung



Cụm màn hình cong BMW Curved Display



Đèn viền nội thất Ambient Light với 6 tùy chọn màu sắc



Cụm đèn thích ứng Adaptive LED với đèn Daytime Running Light nổi bật



Logo M phát sáng ở hông cửa

## TIỆN ÍCH

- Chìa khóa thông minh
- Điều hòa tự động 2 vùng với bộ lọc không khí
- Hệ thống âm thanh vòm Harman Kardon, 14 loa, 464W
- BMW Connected Drive

## Chức năng Comfort Access

- Mở/đóng cửa trước và sau không cần chìa khóa
- Khởi động không cần chìa khóa
- Đèn chào mừng "Welcome light" được kích hoạt khi cách xe 2.5m
- Tự động mở khóa ở khoảng cách 0.5m so với xe/ tự động khóa xe khi ở khoảng cách 3m khi di chuyển ra xa xe
- BMW Digital Key: Mở/đóng cửa và khởi động xe thông qua điện thoại thông minh. Có thể chia sẻ tối đa 5 người dùng giữa các điện thoại thông minh tương thích, có thể hạn chế tính năng đối với chìa khóa được chia sẻ (giảm tốc độ tối đa, giảm khả năng tăng tốc,...)



Hộp số tự động M Steptronic 8 cấp và hệ thống Drive Logic



Hệ thống BMW Live Cockpit Professional với Trợ lý cá nhân thông minh BMW mang đến khả năng tương tác trực quan bằng cảm ứng hoặc giọng nói

## VẬN HÀNH

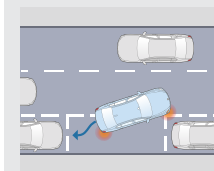
- Hộp số tự động M Steptronic 8 cấp với lấy chuyển số trên vô lăng và hệ thống Drivelogic
- Phanh đỗ xe điện tử với chức năng "Giữ phanh tự động"
- Hệ thống kiểm soát ổn định chủ động (DSC):
- Hệ thống kiểm soát ổn định tự động (ASC)
- Hệ thống điều khiển phanh động (DBC)
- Chế độ lái M Drive Professional
- Trục sau với bộ vi sai chống trượt M Sport
- Hệ thống treo Adaptive M

## AN TOÀN

- Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) và hệ thống kiểm soát phanh khi vào cua (CBC)
- Hệ thống kiểm soát áp suất lốp
- Hệ thống hỗ trợ đỗ xe với tính năng đỗ xe tự động, camera lùi và cảm biến đỗ xe Park Distance Control phía trước/sau
- Hệ thống điều khiển hành trình Cruise Control
- Cụm đèn thích ứng Adaptive LED có chức năng điều chỉnh pha/cốt tự động

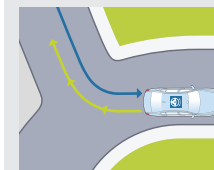
## Chức năng hỗ trợ đỗ xe.

- Camera quan sát phía sau  
Góc nhìn rộng từ phía sau xe, kèm hiển thị mô phỏng quỹ đạo chuyển động dưới bán kính quay xe tối đa.
- Hỗ trợ đỗ xe (Tự động lùi)
- Hỗ trợ lùi xe 50m



## Hỗ trợ đỗ xe (Tự động lùi)

Áp dụng khi di chuyển với tốc độ tối đa 35 km/h.  
Bấm nút Parking Assistant và di chuyển ngang qua vị trí muốn đỗ xe. Sau đó chiếc xe sẽ quản lý mọi thao tác đỗ xe song song hoặc đỗ xe vuông góc với mặt đường.



## Hỗ trợ lùi xe 50m

Chiếc xe luôn ghi nhớ 50 mét cuối cùng đã di chuyển về phía trước để tái hiện lại quãng đường đó theo chiều ngược lại, giảm áp lực cho người lái trong tình huống như ở bãi đậu xe chật hoặc đường cụt.

# BMW CONNECTED DRIVE.

## BMW LIVE COCKPIT NAVIGATION PLUS.

Hệ thống kết nối, giao diện vận hành và các tiện ích thiết yếu.

### Hệ thống và khả năng kết nối:



#### Hệ điều hành BMW iDrive 8.5

Cho phép điều khiển các chức năng xe, cập nhật phần mềm từ xa.



#### Cổng kết nối USB-C (2 cổng phía trước, 2 cổng phía sau)

### Giao diện vận hành:



#### BMW Curved Display

Màn hình cong lớn với độ phân giải cao kết hợp 2 vùng: màn hình sau vô lăng (12,3"), màn hình cảm ứng trung tâm (14,9")



#### BMW iDrive Controller

Bộ điều khiển iDrive tích hợp bàn di cảm ứng với khả năng nhận diện ký tự viết tay.



#### BMW Intelligent Personal Assistant

Trợ lý thông minh có khả năng học hỏi thói quen từ người lái. Kích hoạt thông qua cụm từ "Hey BMW" hoặc khẩu lệnh cá nhân hóa.

- Điều khiển các chức năng của xe, hệ thống giải trí và dẫn đường bằng giọng nói.
- Hỗ trợ người lái làm quen và khai thác tối đa các tính năng của xe.
- Cung cấp thông tin về chức năng và tình trạng vận hành của phương tiện theo thời gian thực.

## TRẢI NGHIỆM MỘT THẾ GIỚI DỊCH VỤ.

BMW Connected Drive là hệ thống kết nối thông minh giữa khách hàng và phương tiện thông qua ứng dụng My BMW App.

Khách hàng thông qua ứng dụng trên điện thoại có thể quản lý thông tin, cập nhật phần mềm xe từ xa, kiểm tra tình trạng hoặc điều khiển xe từ xa thông qua kết nối mạng của eSim được tích hợp sẵn trên phương tiện. (eSim chỉ hỗ trợ để kết nối, sử dụng các tính năng trong hệ sinh thái BMW Connected Drive).

### Các tiện ích thiết yếu:



#### Hệ thống định vị BMW

Với khả năng cập nhật bản đồ tự động qua eSim tích hợp trên xe.



#### Dịch vụ bảo hành bảo dưỡng từ xa BMW

Thông qua ứng dụng My BMW:

- Theo dõi tình trạng kỹ thuật, lịch sử bảo hành và bảo dưỡng của phương tiện.
- Nhận thông báo về các hạng mục đến kỳ bảo dưỡng hoặc sửa chữa.
- Chủ động đặt lịch hẹn dịch vụ tại hệ thống đại lý BMW.



#### BMW Connected

Cầu nối thông minh giữa điện thoại và phương tiện, cho phép:

- Gửi lộ trình được tìm kiếm trên điện thoại trực tiếp đến xe BMW.
- Đồng bộ và hiển thị lộ trình ngay khi người lái bắt đầu hành trình.



#### Hỗ trợ sự cố trên đường (Roadside Assistance)

Dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong trường hợp phương tiện gặp sự cố trong quá trình vận hành. Khách hàng có thể kết nối trực tiếp với đội ngũ hỗ trợ thông qua màn hình trung tâm trên xe (truy cập BMW Assistance/BMW Roadside Assistance) hoặc qua ứng dụng My BMW trên điện thoại (Profile/Help & Contact us/ Roadside Assistance). Cuộc gọi sẽ được chuyển đến đơn vị hỗ trợ để tiếp nhận và xử lý kịp thời.

## Gói BMW Connected Professional.

Trải nghiệm kết nối toàn diện với các tính năng nâng cao.



#### Điều khiển phương tiện từ xa

Biến điện thoại thông minh của bạn thành điều khiển từ xa cho chiếc BMW:

- Điều khiển Mở/Khóa xe từ xa.
- Điều khiển nháy đèn xe giúp thuận tiện tìm xe ở khu vực đỗ xe đông đúc vào ban đêm.
- Điều khiển bật còi xe giúp thuận tiện tìm xe ở khu vực đỗ xe đông đúc.
- Điều khiển bật quạt gió giúp khoang nội thất lưu thông không khí, tạo không gian dễ chịu trước khi khách hàng lên xe.



#### Thông tin giao thông thời gian thực

- Hiện thị trực quan tình hình giao thông thông qua màu sắc cùng bản đồ chi tiết với hình ảnh vệ tinh và các công trình 3D.
- Chủ động hiển thị đề xuất các thông tin về lộ trình tối ưu (ví dụ: tình hình giao thông, cung đường bị cấm,...) hỗ trợ chủ nhân ngay trước khi bắt đầu hành trình.



#### Kết nối điện thoại thông minh

- Apple CarPlay™
- Google Android Auto™

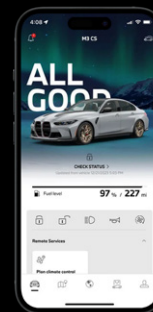


#### BMW Digital Key

BMW Digital Key là tính năng cho phép người dùng sử dụng điện thoại thông minh hoặc thẻ NFC, đồng hồ thông minh thay cho chìa khóa theo xe.

Chủ xe có thể chia sẻ BMW Digital Key cho tối đa 5 người dùng và tùy chỉnh các giới hạn vận hành đối với từng chìa khóa được chia sẻ. Người nhận quyền truy cập không cần tài khoản BMW ID hoặc ứng dụng My BMW.

## ỨNG DỤNG My BMW



### My BMW giúp việc di chuyển hàng ngày của bạn dễ dàng hơn.

Với ứng dụng My BMW, chủ nhân có thể quản lý xe của mình từ xa thông qua điện thoại thông minh.



#### Chuẩn bị cho các chuyến đi của bạn.

Lên kế hoạch hành trình từ tuyến đường, tình trạng giao thông, các điểm dừng nghỉ, trạm đổ xăng, thời gian di chuyển và thông qua My BMW gửi kế hoạch đến hệ thống iDrive trên chiếc BMW để bạn có thể bắt đầu hành trình ngay khi bước vào xe.



#### Điều khiển xe BMW từ xa.

Cho phép chủ nhân điều khiển Mở/Khóa xe từ xa, điều khiển nháy đèn xe hoặc bật còi xe giúp thuận tiện tìm xe ở khu vực đỗ xe đông đúc, điều khiển bật quạt gió giúp đối lưu không khí, tạo không gian dễ chịu trước khi chủ nhân lên xe.



#### Dịch vụ hỗ trợ bảo dưỡng BMW

Khi xe đến hạn bảo dưỡng, thông tin của xe sẽ tự động gửi tới hệ thống. Khách hàng có thể nhận thông báo bảo dưỡng qua My BMW App và chủ động đặt lịch bảo dưỡng theo nhu cầu cá nhân.



#### Tối ưu hóa mức tiêu thụ nhiên liệu.

Dựa trên số liệu thống kê từ các lần di chuyển và mức tiêu thụ nhiên liệu, hệ thống sẽ phân tích và cung cấp các thông tin về mẹo để có thể tiết kiệm nhiên liệu hơn.



#### Định vị chiếc xe BMW.

Khi khách hàng kích hoạt chức năng tìm xe trên ứng dụng My BMW, thông tin vị trí của xe sẽ được hiển thị trên bản đồ.



#### Cập nhật phần mềm từ xa

Nâng cấp phần mềm từ xa (Remote Software Upgrade) cung cấp các bản nâng cấp thường xuyên cho phần mềm chung của xe. Khách hàng có thể cập nhật phần mềm trên phương tiện hoặc thông qua ứng dụng My BMW trên Smartphone.



## TÙY CHỌN CÁ NHÂN HÓA.

### GÓI M EXPERIENCE.

#### Bao gồm các option tùy chọn sau:

- Nội thất da Vernasca
- Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế người lái 2 vị trí
- Ghế M Sport kèm logo tựa đầu phát sáng

| Mẫu xe   | Giá bán tham khảo (VAT) |
|----------|-------------------------|
| M2 COUPÉ | 200.000.000 VNĐ         |

### GÓI M PERFORMANCE TRACK.

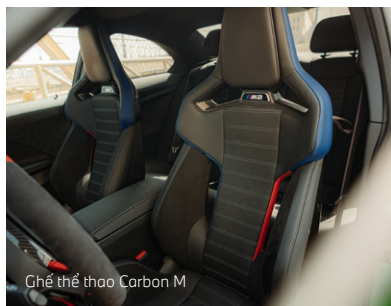
#### Bao gồm các option tùy chọn sau:

- Nội thất da Merino
- Ghế thể thao Carbon M
- Ốp nội thất cao cấp M 'Carbon Fibre'
- Vô lăng bọc da M Alcantara
- Dây đai an toàn M
- Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế người lái 2 vị trí
- BMW Live Cockpit Professional (bao gồm màn hình HUD)
- Điều khiển hành trình thích ứng
- Trần xe Carbon M
- Tính năng sưởi ghế

| Mẫu xe   | Giá bán tham khảo (VAT) |
|----------|-------------------------|
| M2 COUPÉ | 1.210.000.000 VNĐ       |



Trần xe Carbon M



Ghế thể thao Carbon M



Ốp nội thất cao cấp M Carbon Fibre

### GÓI M EXPERIENCE.

#### Bao gồm các option tùy chọn sau:

- Nội thất da Vernasca
- Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế người lái 2 vị trí
- Ghế M Sport kèm logo tựa đầu phát sáng
- BMW Live Cockpit Professional (bao gồm màn hình HUD)
- Điều khiển hành trình thích ứng

#### Chức năng BMW Live Cockpit Professional (bao gồm màn hình HUD)

- BMW Live Cockpit Professional là hệ thống bảng điều khiển kỹ thuật số cao cấp với cụm đồng hồ 12,3 inch và màn hình trung tâm 14,9 inch chạy hệ điều hành iDrive 8.5, kết hợp với màn hình hiển thị thông tin trên kính chắn gió (HUD) đầy đủ màu sắc.
- Hệ thống cung cấp điều hướng 3D, các chế độ xem có thể tùy chỉnh (bản đồ, vòng tua máy, dữ liệu hành trình, cảnh báo) và hiển thị thông tin lên kính chắn gió, giúp cho người lái có thể tập trung khi di chuyển hằng ngày hoặc chỉ tập trung vào các chỉ số tốc độ, vòng tua máy khi vào track

| Mẫu xe   | Giá bán tham khảo (VAT) |
|----------|-------------------------|
| M2 COUPÉ | 380.000.000 VNĐ         |



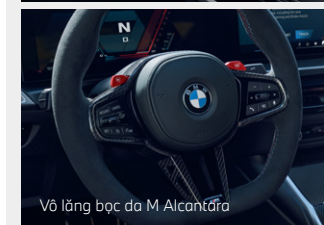
BMW Live Cockpit Professional (bao gồm màn hình HUD)



Ghế M Sport kèm logo tựa đầu phát sáng



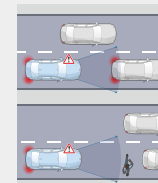
Sạc không dây cho điện thoại thông minh



Vô lăng bọc da M Alcantara

#### DRIVING ASSISTANT

- **Hệ thống cảnh báo điểm mù**  
Tín hiệu cảnh báo hiển thị trên hai bên gương chiếu hậu trong trường hợp có nguy hiểm.
- **Hệ thống cảnh báo lệch làn đường**  
Vô lăng sẽ rung khi xe chuyển làn hoặc cán vạch kẻ đường mà không có tín hiệu đèn xi nhan.
- **Cảnh báo va chạm phía sau**
- **Cảnh báo phương tiện cắt ngang phía trước và phía sau**  
Sử dụng radar xung quanh xe, hệ thống sẽ báo động khi có phương tiện/người cắt ngang khi vào/ra bãi đậu xe (tốc độ tối đa 7 km/h)
- **Bảo vệ người đi bộ và người đi xe đạp**  
Màn hình hiển thị cảnh báo trên bảng điều khiển và phát tín hiệu âm thanh, sau đó hệ thống phanh tự động sẽ hoạt động nếu không có phản hồi (tốc độ tối đa 65 km/h).
- **Hệ thống tránh va chạm phía trước**  
Màn hình hiển thị cảnh báo trên bảng điều khiển và phát tín hiệu âm thanh, sau đó hệ thống phanh tự động sẽ hoạt động nếu không có phản hồi (tốc độ tối đa 85 km/h).





| Hộp số         | Giá bán tham khảo (VNĐ) |            |
|----------------|-------------------------|------------|
| Hộp số tự động | ZTB                     | -          |
| Hộp số sàn     | ZMA                     | 50.000.000 |

| Màu sơn ngoại thất                           | Giá bán tham khảo (VNĐ) |             |
|----------------------------------------------|-------------------------|-------------|
| Alpine White                                 | P_300                   | -           |
| M Sao Paulo Yellow                           | P_C4H                   | 80.000.000  |
| M Zandvoort Blue                             | P_C6E                   | 80.000.000  |
| M Brooklyn Grey metallic                     | P_C4P                   | 80.000.000  |
| Black Sapphire metallic                      | P_475                   | 80.000.000  |
| M Portimao Blue metallic                     | P_C31                   | 80.000.000  |
| Skyscraper Grey metallic                     | P_C4W                   | 80.000.000  |
| Fire Red metallic                            | P_C68                   | 80.000.000  |
| BMW Individual Frozen Pure Grey metallic     | P_C5A                   | 250.000.000 |
| BMW Individual Frozen Portimao Blue metallic | P_C6R                   | 250.000.000 |
| Màu đặc biệt, ngoài danh sách                | P_490                   | 450.000.000 |

| Chất liệu nội thất                                                                                                     | Giá bán tham khảo (VNĐ) |             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------|
| Nội thất Alcantara kết hợp Sensatec, màu đen                                                                           | KGNL                    | -           |
| Nội thất da Vernasca, màu đen<br>(Tùy chọn kèm Ghế M Sport & Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế lái 2 vị trí)             | MANL                    | 30.000.000  |
| Nội thất da Vernasca, viền ghế xanh và đỏ<br>(Tùy chọn kèm Ghế M Sport & Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế lái 2 vị trí) | MAMM                    | 30.000.000  |
| Nội thất da Vernasca, viền ghế đỏ<br>(Tùy chọn kèm Ghế M Sport & Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế lái 2 vị trí)         | MAL3                    | 30.000.000  |
| Nội thất Merino, màu đen<br>(Tùy chọn kèm Ghế thể thao Carbon M)                                                       | X3MM                    | 180.000.000 |

\*Giá trên đã bao gồm VAT.

| Mâm xe                                              | Giá bán tham khảo (VNĐ) |            |
|-----------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| Mâm xe 19"/20" M Double-spoke kiểu 930 M, Black     | 1E6                     | -          |
| Mâm xe 19"/20" M Double-spoke kiểu 930 M, Silver    | 1YL                     | 25.000.000 |
| Mâm xe 19"/ 20" M Double-spoke kiểu 930 M, Bicolour | 1E7                     | 25.000.000 |

| Hệ thống phanh                            | Giá bán tham khảo (VNĐ) |            |
|-------------------------------------------|-------------------------|------------|
| Phanh hiệu năng cao M, cụm phanh màu xanh | 607                     | -          |
| Phanh hiệu năng cao M, cụm phanh màu đỏ   | 3M5                     | 30.000.000 |

| Ốp nội thất                                 | Giá bán tham khảo (VNĐ) |             |
|---------------------------------------------|-------------------------|-------------|
| Ốp nội thất nhám Dark Graphite              | 4P6                     | -           |
| Ốp nội thất M kiểu nhôm Fine-Brushed        | 43W                     | 35.000.000  |
| Ốp nội thất M kiểu nhôm Rhombide Anthracite | 4LN                     | 35.000.000  |
| Ốp nội thất cao cấp M Carbon Fibre          | 4MC                     | 100.000.000 |

| Trần xe                | Giá bán tham khảo (VNĐ) |             |
|------------------------|-------------------------|-------------|
| Trần xe tiêu chuẩn     | -                       | -           |
| Trần xe Carbon M       | 40C                     | 240.000.000 |
| Cửa sổ trời chỉnh điện | 403                     | 85.000.000  |

| Tùy chọn trang bị khác                                                                                                                                    | Giá bán tham khảo (VNĐ) |             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------|
| Sưởi vô lăng                                                                                                                                              | 248                     | 25.000.000  |
| Bulong khóa bánh xe                                                                                                                                       | 2PA                     | 5.000.000   |
| Bộ dụng cụ vá lốp                                                                                                                                         | 2VC                     | 5.500.000   |
| Lốp dự phòng                                                                                                                                              | 300                     | 15.000.000  |
| Chi tiết tối màu bên trong cụm đèn trước                                                                                                                  | 3MF                     | 25.000.000  |
| Kính tối màu, cách nhiệt                                                                                                                                  | 420                     | 35.000.000  |
| Tam giác cảnh báo và bộ dụng cụ cứu thương                                                                                                                | 428                     | 7.000.000   |
| Ghế thể thao Carbon M<br>(Tùy chọn kèm với Nội thất Merino, màu đen & Sưởi hàng ghế trước, đã bao gồm Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế người lái 2 vị trí) | 48C                     | 400.000.000 |
| Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế người lái 2 vị trí (Tùy chọn kèm với Ghế M Sport)                                                                         | 459                     | 85.000.000  |
| Ghế M Sport (Tùy chọn kèm với Ghế chỉnh điện 8 hướng, nhớ ghế người lái 2 vị trí)                                                                         | 712                     | 85.000.000  |
| Sưởi hàng ghế trước                                                                                                                                       | 494                     | 35.000.000  |
| Đai an toàn M                                                                                                                                             | 4GQ                     | 30.000.000  |
| Điều khiển hành trình thích ứng<br>(Tùy chọn kèm BMW Live Cockpit Professional bao gồm màn hình HUD & Hộp số tự động)                                     | 5DF                     | 55.000.000  |
| Hỗ trợ an toàn chủ động (Driving assistant)                                                                                                               | 5AS                     | 80.000.000  |
| Tính năng khóa túi khí ghế phụ                                                                                                                            | 5DA                     | 4.500.000   |
| Tựa đầu ghế sau có thể gập được                                                                                                                           | 5DC                     | 10.000.000  |
| BMW Live Cockpit Professional bao gồm màn hình HUD<br>(Tùy chọn kèm Điều khiển hành trình thích ứng hoặc Hỗ trợ an toàn chủ động)                         | 6U3                     | 125.000.000 |
| Sạc không dây                                                                                                                                             | 6NX                     | 20.000.000  |
| Vô lăng bọc da M Alcantara                                                                                                                                | 70A                     | 45.000.000  |
| Gói trải nghiệm người lái M Driver's Package                                                                                                              | 7ME                     | 220.000.000 |

\*Giá trên đã bao gồm VAT.



## NÂNG CẤP NGOẠI HÌNH.

### PHỤ KIỆN M PERFORMANCE CHÍNH HÃNG BMW

- 1 M Performance Side Spats/ Ốp hông trước M Performance bằng sợi carbon
- 2 M Performance Air inlet trims front/ Ốp cửa hút gió trước M Performance bằng sợi carbon
- 3 M Performance Rear Diffuser/ Bộ khuếch tán sau M Performance bằng sợi carbon
- 4 M Performance Rear Spoiler flow through/ Cánh lướt gió sau M Performance bằng sợi carbon dạng hở (cánh)
- 5 M Performance Exhaust system in titanium/ Hệ thống ống xả M Performance bằng titan
- 6 M Performance Rear Spoiler/ Cánh lướt gió sau M Performance bằng sợi carbon
- 7 M Performance Front attachment in carbon fiber/ Phụ kiện phía trước M Performance bằng sợi carbon ở giữa
- 8 20/21-inch M Performance forged wheel cross-spoke 1000M Frozen Gold bronze, summer complete wheel set/ Bộ vành M Performance 20/21 inch
- 9 M Exterior mirror cap/ Ốp gương chiếu hậu ngoại thất M bằng sợi carbon



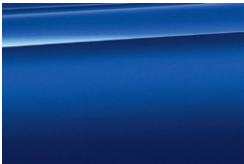
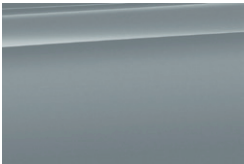
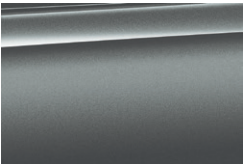


# TÙY CHỌN CÁ NHÂN HÓA.

BMW M2 COUPÉ.

## MÀU NGOẠI THẤT.

| TIÊU CHUẨN                                                                       | TÙY CHỌN: NON-METALLIC                                                            |                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |
| Alpine White                                                                     | M Sao Paulo Yellow                                                                | M Zandvoort Blue                                                                  |

| TÙY CHỌN: METALLIC                                                                 |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|    |    |    |    |
| Black Sapphire                                                                     | M Portimao Blue                                                                     | M Brooklyn Grey                                                                     | Skyscraper Grey                                                                      |
|   |   |   |                                                                                      |
| Fire Red                                                                           | BMW INDIVIDUAL<br>Frozen Pure Grey                                                  | BMW INDIVIDUAL<br>Frozen Portimao Blue                                              |                                                                                      |
|  |  |  |  |
| BMW INDIVIDUAL<br>Grigio Telesto                                                   | BMW INDIVIDUAL<br>Twilight Purple                                                   | BMW INDIVIDUAL<br>Java Green                                                        | BMW INDIVIDUAL<br>Voodoo Blue                                                        |

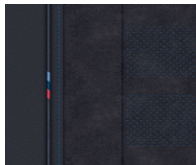
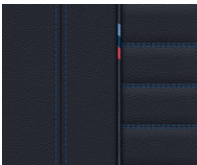
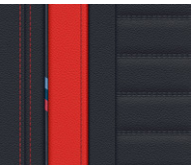
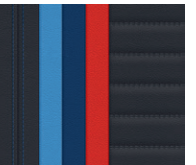


Tùy chọn màu đặc biệt ngoài danh sách

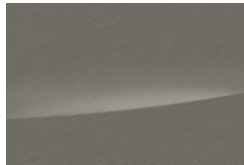
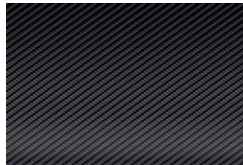
## TÙY CHỌN MÂM.

| TIÊU CHUẨN                                                       | TÙY CHỌN                                                          |                                                                           |
|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| " M Double-spoke kiểu 930M, Black" data-bbox="524 269 670 412"/> | " M Double-spoke kiểu 930M, Silver" data-bbox="674 269 820 412"/> | " M Double-spoke kiểu 930M, Bicolour Black" data-bbox="824 269 970 412"/> |
| 19"/>" M Double-spoke kiểu 930M, Black                           | 19"/>" M Double-spoke kiểu 930M, Silver                           | 19"/>" M Double-spoke kiểu 930M, Bicolour Black                           |

## TÙY CHỌN NỘI THẤT.

| TIÊU CHUẨN                                                                           | TÙY CHỌN                                                                             |                                                                                      |                                                                                      |                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |  |
| Nội thất Alcantara kết hợp Sensatec, màu đen                                         | Nội thất da Vernasca, màu đen                                                        | Nội thất da Vernasca, viền ghế đỏ                                                    | Nội thất da Vernasca, viền ghế xanh và đỏ                                            | Nội thất Merino, màu đen (tùy chọn đi kèm ghế thể thao Carbon M)                     |

## TÙY CHỌN ỐP NỘI THẤT.

| TIÊU CHUẨN                                                                            | TÙY CHỌN                                                                              |                                                                                       |                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |
| Ốp nội thất nhám Dark Graphite                                                        | Ốp nội thất M kiểu nhôm Fine-Brushed                                                  | Ốp nội thất M kiểu nhôm Rhombide Anthracite                                           | Ốp nội thất cao cấp M Carbon Fibre                                                    |



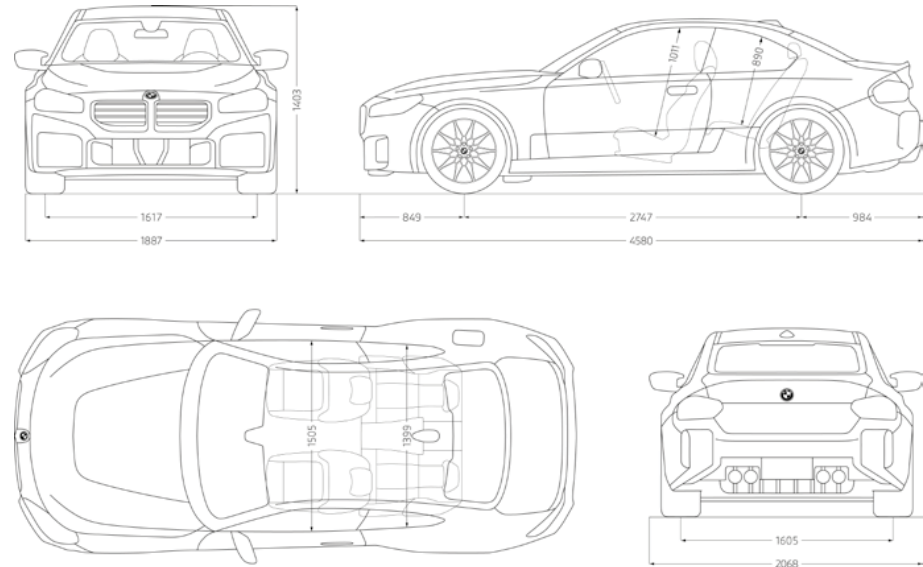
# THÔNG SỐ KỸ THUẬT.

BMW M2 COUPÉ.

| Mẫu xe                        | BMW M2 COUPÉ SỐ SÀN |                                           | BMW M2 COUPÉ SỐ TỰ ĐỘNG                   |
|-------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|
| Trọng lượng                   |                     |                                           |                                           |
| Trọng lượng không tải         | kg                  | 1705                                      | 1730                                      |
| Trọng lượng không tải         | kg                  | 2155                                      | 2155                                      |
| Tải trọng                     | kg                  | 450                                       | 425                                       |
| Khoang hành lý                |                     |                                           |                                           |
| Dung tích khoang hành lý      | L                   | 390                                       | 390                                       |
| Động cơ                       |                     |                                           |                                           |
| Số valve/ xi-lanh             |                     | 4/6                                       | 4/6                                       |
| Dung tích động cơ             | cm3                 | 2993                                      | 2993                                      |
| Công suất cực đại             | Hp                  | 480                                       | 480                                       |
| Mô-men xoắn cực đại           | Nm@rpm              | 550@2650-6130                             | 600@2700-5620                             |
| Hộp số                        |                     |                                           |                                           |
| Loại truyền động              |                     | Số sàn                                    | Số tự động                                |
| Số cấp                        |                     | 6 cấp                                     | 8 cấp                                     |
| Vận hành                      |                     |                                           |                                           |
| Tốc độ tối đa                 | km/h                | 250/285                                   | 250/285                                   |
| Thời gian tăng tốc 0-100 km/h | giây                | 4,2                                       | 4                                         |
| Mâm xe /lốp xe                |                     |                                           |                                           |
| Kích thước lốp xe             |                     | 275/35 ZR19 100Y XL<br>285/30 ZR20 99Y XL | 275/35 ZR19 100Y XL<br>285/30 ZR20 99Y XL |
| Kích thước mâm                |                     | 9,5J x 19 - 10,5J x 20                    | 9,5J x 19 - 10,5J x 20                    |
| Chất liệu mâm                 |                     | Hợp kim nhẹ                               | Hợp kim nhẹ                               |

**Thông tin lưu ý:**

- Các thông tin trong tài liệu này được cung cấp nhằm mục đích giới thiệu sản phẩm, phiên bản, trang bị và khả năng cấu hình của BMW M tại Việt Nam. Hình ảnh chỉ mang tính minh họa và có thể bao gồm trang bị, phụ kiện hoặc cấu hình tùy chọn không thuộc phạm vi tiêu chuẩn, không được phân phối tại Việt Nam hoặc phát sinh chi phí bổ sung.
- Giá bán, thông số kỹ thuật và trang bị của xe có thể thay đổi tùy từng thời điểm mà không cần thông báo trước. Quý khách vui lòng liên hệ Đại lý BMW chính hãng để được tư vấn thông tin chi tiết và cập nhật mới nhất.
- Tài liệu này chỉ có giá trị tham khảo và không cấu thành cam kết pháp lý từ BMW Việt Nam.





**BMW ĐƯỢC PHÂN PHỐI TẠI VIỆT NAM BỞI THACO AUTO**

 1800 1101

 [care@thaco.com.vn](mailto:care@thaco.com.vn)

 [www.bmw.vn](http://www.bmw.vn)

 [/Official.BMWVietNam](https://www.facebook.com/Official.BMWVietNam)

 [/bmw\\_vietnam](https://www.instagram.com/bmw_vietnam)

 [/BMWVietnamChannel](https://www.youtube.com/BMWVietnamChannel)

